

**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**NINH THUẬN**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**Số: 42/CNNT**

**Ninh Thuận, ngày 29 tháng 11 năm 2017**

**KÍNH GỬI:** - **ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**  
- **SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

1. Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NINH THUẬN**
2. Mã chứng khoán: **NNT**
3. Địa chỉ trụ sở chính: **14 Tô Hiệu, TP. Phan Rang – Tháp Chàm, Tỉnh Ninh Thuận.**
4. Điện thoại: **0259.3823980** Fax: **0259.3820350**
5. Người thực hiện công bố thông tin: **Mai Thị Thanh Hương**
6. Nội dung thông tin công bố:

Nghị quyết số 95/NQ-HĐQT ngày 28/11/2017 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận về việc điều chỉnh Kế hoạch sản xuất kinh doanh – Tài chính năm 2017.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**NGƯỜI THỰC HIỆN CBTT**

**GIÁM ĐỐC CÔNG TY**

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VT, KTTV.



**Mai Thị Thanh Hương**



**Phạm Hồng Châu**

**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**NINH THUẬN**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 95/NQ-HĐQT

Ninh Thuận, ngày 28 tháng 11 năm 2017

**NGHỊ QUYẾT**

**Phiên họp thứ 73, nhiệm kỳ 2014-2019**

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NINH THUẬN**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận, đã sửa đổi lần 4 tại Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2014, thông qua ngày 27/6/2014;

Căn cứ Phiếu xin ý kiến thành viên Hội đồng quản trị ngày 28/11/2017,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Sau khi thảo luận, cùng thống nhất ban hành Nghị quyết như sau:

Thống nhất nội dung Tờ trình số 415/TTr-CNNT ngày 16/11/2017 của Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận về việc điều chỉnh Kế hoạch sản xuất kinh doanh - Tài chính năm 2017.

**Điều 2.** Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Các thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, các bộ phận liên quan có trách nhiệm tổ chức thực hiện Nghị quyết này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Trưởng Ban kiểm soát;
- Lưu: VT, Thư ký.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Hoàng**

## TỜ TRÌNH

Về việc điều chỉnh Kế hoạch sản xuất kinh doanh – Tài chính năm 2017

**Kính gửi: Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận**

Căn cứ Nghị quyết số 57/NQĐHCD ngày 15/5/2017 của Đại hội cổ đông thường niên năm 2017;

Căn cứ Nghị quyết số 79/NQĐHCD ngày 25/8/2017 của Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2017;

Căn cứ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh 9 tháng đầu năm 2017;

Căn cứ nội dung cuộc họp Hội đồng quản trị mở rộng ngày 13/11/2017,

Trong 9 tháng đầu năm 2017, tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận gặp nhiều khó khăn, các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh không đạt so với kế hoạch đề ra, cụ thể:

Tại thời điểm xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh – đầu tư, xây dựng cơ bản – tài chính năm 2017, Công ty dựa trên sản lượng nước ghi thu thực hiện từ năm 2014 đến năm 2016 để ước tính sản lượng nước ghi thu năm 2017. Tuy nhiên, trong năm 2014 đến năm 2016 toàn tỉnh Ninh Thuận hạn hán kéo dài, ngược lại từ đầu năm 2017 cho đến nay toàn tỉnh Ninh Thuận có mưa nhiều nhu cầu sử dụng nước của khách hàng giảm nên số liệu ước tính sản lượng nước ghi thu năm 2017 chưa được sát với thực tế năm 2017. Vì vậy, sản lượng nước ghi thu thực hiện trong 9 tháng đầu năm 2017 không đạt so với kế hoạch.

Đồng thời, trong năm 2017 có một số khoản chi phí phát sinh đột biến làm tăng chi phí sản xuất kinh doanh của Công ty như:

+ Tiền thuê đất từ năm 2012 trở về trước: do tháng 5/2017 Cục Thuế tỉnh Ninh Thuận mới có thông báo về đơn giá thuê đất, thuê mặt nước từ thời điểm ban hành quyết định cổ phần hóa doanh nghiệp. Từ đó, Cục Thuế tỉnh truy thu tiền thuê đất từ năm 2012 trở về trước làm chi phí thuê đất năm 2017 tăng đột xuất.

+ Chi phí hóa chất xử lý nguồn nước thô: do từ đầu năm 2017 đến nay, thời tiết toàn tỉnh thường xuyên có mưa nên chất lượng nước đầu nguồn xấu, có nhiều phù sa, tạp chất. Công ty phải sử dụng thêm nhiều hóa chất xử lý nước như phèn, bột keo tụ PAC... để đảm bảo tiêu chuẩn, chất lượng nước.

+ Trợ cấp thôi việc: năm 2017, Công ty có một số cán bộ, công nhân viên xin thôi việc làm phát sinh khoản trợ cấp thôi việc cho cán bộ, công nhân viên.

+ Chi phí lắp đặt, thay đồng hồ miễn phí: căn cứ phương án giá nước được phê duyệt, Công ty không phân bổ chi phí lắp đặt, thay đồng hồ miễn phí mà tính một lần



vào chi phí. Đồng thời, Công ty vẫn phải ghi nhận các khoản chi phí lắp đặt, thay đồng hồ miễn phí còn phải phân bổ của những năm trước.

Vì vậy, Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận kính trình Hội đồng quản trị cho phép Công ty điều chỉnh Kế hoạch Sản xuất kinh doanh – Tài chính năm 2017. Cụ thể, điều chỉnh các chỉ tiêu sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Thực hiện năm 2016	Kế hoạch năm 2017	Kế hoạch năm 2017 (điều chỉnh)
<b>I</b>	<b>Sản xuất – Kinh doanh</b>				
1	Nước ghi thu	m <sup>3</sup>	15.660.308	16.443.000	15.700.000
	<i>Trong đó:</i>				
	<i>Nước ghi thu</i>	<i>m<sup>3</sup></i>	<i>14.546.965</i>	<i>15.259.900</i>	<i>14.513.300</i>
	<i>Cung cấp cho Xí nghiệp Cấp nước Đông Mỹ Hải</i>	<i>m<sup>3</sup></i>	<i>1.113.343</i>	<i>1.183.100</i>	<i>1.186.700</i>
2	Doanh thu	triệu đồng	133.456	139.034	135.161
	<i>Trong đó:</i>				
	<i>Doanh thu nước ghi thu</i>	<i>triệu đồng</i>	<i>117.974</i>	<i>127.396</i>	<i>121.649</i>
	<i>Doanh thu nước Cung cấp cho Xí nghiệp Cấp nước Đông Mỹ Hải</i>	<i>triệu đồng</i>	<i>2.712</i>	<i>2.978</i>	<i>2.947</i>
	<i>Sản lượng lắp đặt hoàn thành</i>	<i>triệu đồng</i>	<i>4.336</i>	<i>4.000</i>	<i>4.000</i>
	<i>Doanh thu tài chính</i>	<i>triệu đồng</i>	<i>7.466</i>	<i>4.611</i>	<i>6.484</i>
	<i>Doanh thu khác</i>	<i>triệu đồng</i>	<i>968</i>	<i>50</i>	<i>81</i>
3	Chi phí	triệu đồng	105.479	110.534	116.938
	<i>Trong đó:</i>				
	<i>Chi phí vật tư trực tiếp</i>	<i>triệu đồng</i>	<i>33.629</i>	<i>34.000</i>	<i>35.945</i>
	<i>Chi phí nhân công</i>	<i>triệu đồng</i>	<i>19.469</i>	<i>21.000</i>	<i>19.500</i>
	<i>BHXH + BHYT + BHTN + Ăn ca</i>	<i>triệu đồng</i>	<i>4.273</i>	<i>5.152</i>	<i>4.947</i>
	<i>Kinh phí hoạt động Đảng bộ + KPCĐ</i>	<i>triệu đồng</i>	<i>307</i>	<i>428</i>	<i>370</i>
	<i>Khấu hao TSCĐ</i>	<i>triệu đồng</i>	<i>21.092</i>	<i>23.767</i>	<i>24.388</i>
	<i>Chi phí sản xuất chung</i>	<i>triệu đồng</i>	<i>5.751</i>	<i>6.500</i>	<i>6.000</i>
	<i>Chi phí bán hàng</i>	<i>triệu đồng</i>	<i>4.675</i>	<i>5.000</i>	<i>7.738</i>
	<i>Chi phí tài chính</i>	<i>triệu đồng</i>	<i>10.815</i>	<i>9.864</i>	<i>9.864</i>

	Chi phí quản lý doanh nghiệp	triệu đồng	4.400	4.793	8.178
	Chi phí khác	triệu đồng	1.068	30	8
<b>II</b>	<b>Tài chính</b>				
1	Vốn điều lệ	triệu đồng	86.914	96.874	94.908
2	Lợi nhuận trước thuế	triệu đồng	27.977	28.500	18.223
3	Các khoản nộp NSNN	triệu đồng	11.708	9.047	8.044
	Trong đó:				
	Thuế TNDN	triệu đồng	5.666	2.850	1.847
	Các loại thuế khác	triệu đồng	761	527	527
	Phí BVMTĐVNTSH, phí NT CN, phí DVMT rừng	triệu đồng	5.281	5.670	5.670
4	Lợi nhuận sau thuế	triệu đồng	22.311	25.650	16.376
5	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn điều lệ	%	25,670	26,478	17,255
<b>III</b>	<b>Phân chia lợi nhuận sau thuế</b>				
1	Lợi nhuận sau thuế năm trước chuyển sang	triệu đồng	703	360	360
2	Lợi nhuận sau thuế dùng để phân phối	triệu đồng	23.015	26.010	16.736
3	Quỹ đầu tư phát triển	triệu đồng	4.462	5.130	2.456
4	Quỹ khen thưởng	triệu đồng	3.433	3.433	3.049
5	Quỹ phúc lợi	triệu đồng	1.492	1.492	1.525
6	Quỹ thưởng viên chức quản lý	triệu đồng	231	231	151
7	Chia cổ tức	triệu đồng	13.037	14.254	9.555
8	Lợi nhuận chuyển sang năm sau	triệu đồng	360	1.470	

Kính trình Hội đồng quản trị xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban kiểm soát;
- Lưu VT, TK.



**Phạm Hồng Châu**